

NHỮNG KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

✍️ ThS. Phan Xuân Thành

● **TÓM TẮT:** Trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế sâu rộng, doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, không ít doanh nghiệp đã vi phạm các quy định pháp luật, đặc biệt là trong các lĩnh vực như thuế, môi trường, lao động, an toàn thực phẩm, xây dựng,... Việc xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) đối với doanh nghiệp là một công cụ pháp lý quan trọng nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh. Tuy nhiên, thực tế cho thấy công tác áp dụng pháp luật về XLVPHC hiện nay vẫn còn nhiều bất cập. Bài viết này nhằm phân tích thực trạng, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật trong lĩnh vực này.

● **Từ khóa:** Pháp luật Xử lý vi phạm hành chính, đối với doanh nghiệp, vi phạm quy định pháp luật, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

● **ABSTRACT:** In the context of market economy development and deep international integration, enterprises play a vital role in promoting growth, creating jobs, and enhancing national competitiveness. However, in the course of their operations, many enterprises have violated legal regulations, particularly in areas such as taxation, environment, labor, food safety, and construction. Administrative sanctions against enterprises serve as an important legal tool to ensure the strictness of the law and to foster a healthy business environment. Nevertheless, in practice, the application of the law on administrative sanctions still faces numerous shortcomings. This article aims to analyze the current situation, identify the causes, and propose solutions to improve the effectiveness of law enforcement in this field.

● **Keywords:** Law on administrative sanctions, enterprises, violations of legal regulations, Law on Administrative Sanctions 2020.

Ngày nhận bài: 08/9/2025 Ngày bình duyệt: 23/9/2025 Ngày duyệt đăng: 26/9/2025

THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Trong những năm qua, pháp luật về XLVPHC đã được hoàn thiện với nhiều văn bản quan trọng như Luật Xử lý vi phạm hành chính, các nghị định hướng dẫn xử phạt theo từng lĩnh vực. Tuy nhiên, thực tế áp dụng vẫn còn tồn tại một số hạn chế thể hiện ở một số mặt sau:

- *Vi phạm còn nhiều, chế tài chưa đủ mạnh*: Không ít doanh nghiệp cố tình vi phạm quy định về thuế, khai báo không trung thực, trốn đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động, xả thải vượt quy chuẩn môi trường, xây dựng không phép,... Mặt khác, việc chấp hành quyết định xử phạt còn thấp; có trường hợp doanh nghiệp chây ì, khiếu nại kéo dài hoặc cố tình trì hoãn thực thi.

- *Thiếu nhất quán trong áp dụng pháp luật*: Mỗi địa phương, mỗi cơ quan có thể có cách hiểu và áp dụng khác nhau, dẫn đến tình trạng xử phạt không đồng đều.

- *Thiếu tính răn đe*: Mức phạt trong một số lĩnh vực chưa đủ mạnh để răn đe, đặc biệt đối với các doanh nghiệp lớn có tiềm lực tài chính; dẫn đến doanh nghiệp dễ tái phạm vì cho rằng có vi phạm thì lợi ích vẫn lớn hơn nhiều so với mức bị phạt.

- *Thiếu minh bạch, công khai*: Một số vụ xử phạt không được công bố rộng rãi, khiến người dân và doanh nghiệp thiếu thông tin, không đủ sức lan tỏa về giáo dục pháp luật.

MỘT SỐ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC:

Việc ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính đã đánh dấu một bước phát triển mới trong

xây dựng và hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói riêng và hệ thống pháp luật Việt Nam nói chung. Theo đó, đã hoàn thiện các cơ chế, chính sách, trình tự, thủ tục trong pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và khắc phục tối đa những hạn chế, bất cập trong các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành, góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên thực tế. Tuy nhiên, trong quá trình nghiên cứu, triển khai có thể thấy một số quy định của Luật còn những khó khăn, vướng mắc như sau:

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2020 thì: “...trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, trừ trường hợp biên bản vi phạm hành chính được lập trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa”. Theo quy định trên thì thời gian 24 giờ là thời hạn liên tục (cả giờ hành chính và ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, lễ). Tuy nhiên, trong trường hợp người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày nghỉ, lễ, tết thì việc chuyển biên bản và hồ sơ đề nghị người có thẩm quyền xử phạt sẽ gặp khó khăn, trong khi có những hành vi vi phạm nếu không lập biên bản vi phạm hành chính ngay thì việc tìm đối tượng để lập biên bản là rất khó.

- Điểm b khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 65 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định “Hết thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo lần thứ hai nếu người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến

nhận thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính”. Quy định như trên sẽ dẫn đến một số trường hợp khi hết thời hạn 01 năm thì một số hàng hóa là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có thể sẽ hết hạn sử dụng hoặc bị hư hỏng, gây khó khăn trong quá trình xử lý trong thực tiễn.

- Tại Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 quy định có 08 tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, các tình tiết giảm nhẹ phần lớn còn quy định khá chung chung, định tính và chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên thực tế như: “*Người vi phạm hành chính đã có hành vi ngăn chặn, làm giảm bớt hậu quả của vi phạm hoặc tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại*”; “*Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, XLVPHC*”...Do đó, khi căn cứ các quy định nói trên, người có thẩm quyền xử phạt có tâm lý “sợ sai” nên không áp dụng cho “an toàn”, đồng thời dẫn đến tình trạng thiếu thống nhất trong việc áp dụng quy định của pháp luật.

- *Khó cưỡng chế xử phạt*: Giữa các văn bản quy định về XLVPHC còn chồng chéo, mâu thuẫn, trùng lặp, gây khó khăn cho cơ quan xử lý. Ví dụ Nghị định 105/2017 của Chính phủ quy định về sản xuất rượu đã không còn bắt buộc thương nhân phân phối, bán rượu phải có năng lực tài chính đảm bảo cho toàn bộ hệ thống phân phối của doanh nghiệp hoạt động bình thường. Trong khi Nghị định 185/2013 (sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định 124/2015) vẫn tồn tại việc xử phạt hành vi này. Việc cưỡng chế thi hành quyết định XLVPHC cũng gặp nhiều khó khăn: Cơ quan quản lý thường áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền, kê biên tài sản nhưng gặp khó khi đối tượng bị cưỡng chế không cung cấp thông tin về

tài khoản hoặc có tài khoản nhưng không có tiền trong tài khoản. Kê biên tài sản thì không có tài khoản gì để kê biên vì trụ sở, trang thiết bị, phương tiện kinh doanh đều thuê, mượn.

- *Khó khăn trong việc xác định chủ thể vi phạm là doanh nghiệp hay cá nhân*: Trong nhiều trường hợp, hành vi vi phạm xảy ra trong hoạt động của doanh nghiệp nhưng do cá nhân thực hiện (giám đốc, nhân viên...), gây khó khăn cho việc xác định đúng chủ thể chịu trách nhiệm hành chính. Việc này không chỉ ảnh hưởng đến tính chính xác trong xử phạt mà còn ảnh hưởng đến quyền lợi và nghĩa vụ của các bên.

- *Thiếu cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ xử lý vi phạm*: Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp hiện vẫn chưa được xây dựng đầy đủ và đồng bộ. Việc tra cứu thông tin tiền sử vi phạm của doanh nghiệp còn thủ công, rời rạc, gây khó khăn cho việc xử lý tái phạm hoặc áp dụng tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ.

- *Khó nộp phạt nhiều lần*: Theo khoản 1 Điều 79 Luật XLVPHC thì một trong những điều kiện để được nộp phạt nhiều lần là bị phạt tiền từ 20 triệu đồng trở lên đối với cá nhân, từ 200 triệu đồng trở lên đối với tổ chức. Đơn đề nghị của tổ chức phải được xác nhận của cơ quan thuế quản lý trực tiếp hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp. Nhưng trong thực tế có nhiều trường hợp vi phạm là tổ chức có khó khăn, không thể đóng tiền phạt một lần và tự nguyện xin nộp phạt nhiều lần nhưng số tiền phạt ít hơn mức quy định (từ 100 triệu đến 200 triệu đồng) nên không được nộp phạt nhiều lần. Mặt khác, nhiều trường hợp đủ điều kiện nộp phạt nhiều lần về số tiền phạt (trên 200 triệu đồng) nhưng gặp khó khăn trong việc xác nhận của cơ quan thuế. Thực tiễn chưa thấy trường hợp nào được cơ quan thuế xác nhận là tổ chức có khó khăn đặc biệt về kinh tế. Vấn đề này ảnh hưởng đến tỉ lệ chấp hành quyết định xử phạt VPHC.

- *Hạn chế trong năng lực, chuyên môn của người có thẩm quyền xử phạt*: Không ít trường hợp cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ xử lý vi phạm hành chính nhưng chưa được đào tạo chuyên sâu hoặc chưa có đầy đủ kỹ năng pháp lý, dẫn đến việc áp dụng sai quy định, ban hành quyết định xử phạt không đúng thẩm quyền hoặc sai về hình thức, nội dung.

Trên đây là một số khó khăn, vướng mắc trong quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương cần tiếp tục nghiên cứu để có giải pháp khắc phục những tồn tại trên, rà soát để tham mưu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đảm bảo khả thi nhằm hướng tới hoàn thiện pháp luật về lĩnh vực này, đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu quản lý Nhà nước, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn hiện nay.

ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Từ những khó khăn, vướng mắc nêu trên, để tổ chức thực hiện có hiệu quả pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói chung và trong doanh nghiệp nói riêng, nên chăng cần tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

1. Hoàn thiện hệ thống pháp luật: Cần rà soát những qui định không phù hợp, thiếu chặt chẽ, bất cập trong các văn bản pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực để từ đó có ý kiến đề xuất, kiến nghị đến cơ quan cấp trên điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, đảm bảo tính khả thi. Đặc biệt, đề nghị sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thẩm quyền xử phạt, trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính nhằm rút ngắn thời gian, đơn giản hóa thủ tục, tạo thuận lợi cho việc áp dụng pháp

luật của các lực lượng chức năng có thẩm quyền xử phạt.

2. Tăng cường năng lực cho đội ngũ thực thi: Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản nghiệp vụ chuyên ngành, tập trung vào công tác xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp xử lý hành chính cho đội ngũ quản lý và trực tiếp làm công tác xử lý vi phạm hành chính.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử về xử lý vi phạm hành chính để phục vụ tra cứu, theo dõi, hỗ trợ việc ra quyết định xử phạt chính xác.

4. Cải cách thủ tục hành chính trong thi hành quyết định xử phạt, tăng cường các biện pháp cưỡng chế hiệu quả, có sự phối hợp liên ngành.

5. Đảm bảo đủ nguồn lực về điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực cho công tác xử phạt vi phạm hành chính, đặc biệt là kinh phí mua sắm các thiết bị chuyên dụng cần thiết phục vụ cho việc xác định hành vi vi phạm làm cơ sở ra quyết định xử phạt...

6. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị có hành vi vi phạm, để xảy ra sai sót, hạn chế theo quy định; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

7. Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa các Sở, ngành trong công tác quản lý và xử phạt vi phạm hành chính, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn. Cần xây dựng Quy chế phối hợp trong công tác xử phạt vi phạm hành chính.

8. Nâng cao tính minh bạch và công khai trong xử phạt: Công bố công khai các quyết định xử phạt trên cổng thông tin điện

tử của cơ quan chức năng. Xây dựng cơ sở dữ liệu về vi phạm hành chính của doanh nghiệp để phục vụ quản lý rủi ro. Điều chỉnh mức xử phạt phù hợp với tính chất, mức độ vi phạm và quy mô doanh nghiệp. Áp dụng các biện pháp bổ sung như đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép, buộc cải chính công khai,... Cần có hướng dẫn chi tiết về cách xác định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; làm rõ các khái niệm “đặc biệt nghiêm trọng”, “có nhiều tình tiết phức tạp”; quy định cụ thể về việc xử lý tiền nộp phạt khi quyết định xử phạt bị hủy bỏ... Cần sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và đặc biệt là việc hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực này.

9. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến doanh nghiệp để nâng cao nhận thức

và ý thức chấp hành pháp luật; đồng thời đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền các quy định về xử lý vi phạm hành chính đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng ở các khu vực khác nhau, nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật của nhân dân.

Xử lý vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp là một lĩnh vực pháp lý phức tạp, chịu sự tác động của nhiều yếu tố từ quy phạm đến thực tiễn. Những vướng mắc, bất cập hiện nay đang ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước cũng như môi trường đầu tư, kinh doanh. Việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao năng lực tổ chức thi hành là yêu cầu cấp thiết để đảm bảo tính nghiêm minh, công bằng và hiệu quả trong xử lý vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp./.